

Bản án số: 06/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 17 - 5 - 2024

V/v: *Không công nhận quan hệ*

vợ chồng và tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁC ÁI, TỈNH NINH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sầm A Tắc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Đức Hiệp

2. Bà Mẫu Thị Kim Khanh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái tham gia phiên tòa:**
Ông Tạ Yên Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bác Ái xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 13/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc “*Không công nhận quan hệ vợ chồng và tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXX-ST ngày 02 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1975 (Có mặt).

2. Bị đơn: Ông Huỳnh Công Kh, sinh năm 1960 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn M, xã Phước T, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 27/3/2024 và quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị K trình bày:

Bà K và ông Huỳnh Công Kh chung sống với nhau như vợ, chồng từ năm 2000 nhưng không đăng ký kết hôn. Hai người sống tại thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận. Thời gian đầu, cuộc sống vợ chồng tương đối hạnh phúc, về sau phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã, bỏ mặc mạnh ai nấy sống, không còn quan tâm chăm sóc gì đến nhau. Nay tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc gia đình không có, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên bà K yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ vợ, chồng với ông Kh.

Về con chung: Bà K và ông Kh có 05 (năm) người con chung là các cháu Huỳnh Văn H, sinh ngày 26/4/2001; Huỳnh Ngọc L, sinh ngày 21/11/2002; Huỳnh Ngọc M, sinh

ngày 12/6/2007; Huỳnh Thanh Ng, sinh ngày 06/02/2009 và Huỳnh L1, sinh ngày 04/3/2011.

Hiện nay, bà K đang làm công nhân, thu nhập tương đối ổn định, khoảng 4.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng/tháng.

Bà K yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu Huỳnh Ngọc M; Huỳnh Thanh Ng và Huỳnh L1. Bà K không yêu cầu ông Kh cấp dưỡng nuôi con.

Đối với các cháu Huỳnh Văn H và Huỳnh Ngọc L đã thành niên, lao động tự túc được nên bà K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 10/4/2024 và quá trình giải quyết vụ án, ông Huỳnh Công Kh trình bày:

Ông Kh và bà Nguyễn Thị K chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2000 nhưng không đăng ký kết hôn. Hai người sống tại thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận. Thời gian đầu, cuộc sống vợ chồng tương đối hạnh phúc, về sau phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã, bỏ mặc nhau ai nấy sống, không còn quan tâm chăm sóc gì đến nhau. Sự việc xảy ra gia đình đã tiến hành hòa giải nhưng không thành. Nay tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc gia đình không có, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên ông Kh đồng ý yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng với bà K.

Về con chung: Ông Kh và bà K có 05 (năm) người con chung là các cháu Huỳnh Văn H, sinh ngày 26/4/2001; Huỳnh Ngọc L, sinh ngày 21/11/2002; Huỳnh Ngọc M, sinh ngày 12/6/2007; Huỳnh Thanh Ng, sinh ngày 06/02/2009 và Huỳnh L1, sinh ngày 04/3/2011.

Hiện nay, ông Kh đang làm nghề nông, thu nhập không ổn định, khoảng 2.000.000 đồng/tháng.

Ông Kh yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu Huỳnh Ngọc M; Huỳnh Thanh Ng, Huỳnh L1 và không yêu cầu bà K cấp dưỡng nuôi con.

Đối với các cháu Huỳnh Văn H và Huỳnh Ngọc L đã thành niên, lao động tự túc được nên ông Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị K vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án là đúng theo quy định của pháp luật, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn bà Nguyễn Thị K và bị đơn ông Huỳnh Công Kh kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ tranh chấp “*Không công nhận quan hệ vợ, chồng và tranh chấp nuôi con*”, bị đơn ông Huỳnh Công Kh hiện đang làm ăn sinh sống tại thôn M, xã Phước T, huyện B nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bác Ái theo quy định tại khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nhận thấy bà Nguyễn Thị K và ông Huỳnh Công Kh chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2000 cho đến nay, nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Nay hai người phát sinh mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn được, nên bà K yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng là có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 14; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Về hôn nhân: Không công nhận bà K và ông Kh là vợ chồng.

- Về con chung: Giao cháu Huỳnh Thanh Ng, sinh ngày 06/02/2009 cho ông Huỳnh Công Kh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Huỳnh Ngọc M, sinh ngày 12/6/2007; Huỳnh L1, sinh ngày 04/3/2011 cho bà Nguyễn Thị K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà K và ông Kh không yêu cầu Tòa giải quyết nên không đề cập đến.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị K phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Ngày 27/3/2024, bà Nguyễn Thị K làm đơn đến Tòa án huyện Bác Ái yêu cầu giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng với anh ông Huỳnh Công Kh nên áp dụng khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự để thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Kh và bà Nguyễn Thị K chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2000 nhưng không đăng ký kết hôn. Hai người sống tại thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận. Quá trình chung sống, hai người phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã, bỏ mặc mạnh ai nấy sống, không còn quan tâm chăm sóc gì đến nhau.

Việc bà Nguyễn Thị K yêu cầu giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng với ông Huỳnh Công Kh là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về con chung: Bà K và ông Kh có 05 (năm) người con chung là các cháu Huỳnh Văn H, sinh ngày 26/4/2001; Huỳnh Ngọc L, sinh ngày 21/11/2002; Huỳnh Ngọc M, sinh ngày 12/6/2007; Huỳnh Thanh Ng, sinh ngày 06/02/2009 và Huỳnh L1, sinh ngày 04/3/2011.

Nếu Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng, bà K và ông Kh cùng yêu cầu được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu Huỳnh Ngọc M, sinh ngày 12/6/2007; Huỳnh Thanh Ng, sinh ngày 06/02/2009; Huỳnh L1, sinh ngày 04/3/2011 và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử nhận thấy, việc giao con cho ai nuôi dưỡng cần phải xem xét đến lợi ích về mọi mặt của các con chưa thành niên.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 10/4/2024, cháu Huỳnh Ngọc M và Huỳnh L1 có nguyện vọng được sống với mẹ là bà Nguyễn Thị K. Cháu Huỳnh Thanh Ng có nguyện vọng được sống với cha là ông Huỳnh Công Kh.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Kh đều cho biết ông làm nghề nông thu nhập không ổn định, trung bình khoảng 2.000.000 đồng/tháng. Còn bà Nguyễn Thị K hiện đang làm công nhân thu nhập tương đối ổn định hàng tháng khoảng 5.000.000 đồng.

Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho các cháu, Hội đồng xét xử xét thấy giao cháu Huỳnh Thanh Ng cho ông Kh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao các cháu Huỳnh Ngọc M và Huỳnh L1 cho bà K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với điều kiện kinh tế và khả năng chăm sóc, nuôi dưỡng của ông Huỳnh Công Kh và bà Nguyễn Thị K.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà K và ông Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[3] Về án phí: Bà K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị K.

- Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Nguyễn Thị K và ông Huỳnh Công Kh là vợ chồng.

- Về con chung: Giao các cháu Huỳnh Ngọc M, sinh ngày 12/6/2007 và Huỳnh L1, sinh ngày 04/3/2011 cho bà K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Huỳnh Thanh Ng, sinh ngày 06/02/2009 cho ông Kh trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được quyền ngăn cản việc đi lại thăm nom chăm sóc con chung.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị K phải chịu 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà K đã nộp theo biên lai số 0001918 ngày 01/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Ái. Bà K đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho nguyên đơn, bị đơn có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Bắc Ái;
- Chi cục THADS huyện Bắc Ái;
- Các đương sự;
- UBND xã P;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Sấm A Tắc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hồ Đức Hiệp Mẫu Thị Kim Khanh

Sâm A Tắc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Cadá Thị Lính

Pinăng Thị Nở

Sầm A Tắc

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Bắc Ái;
- Chi cục THADS huyện Bắc Ái;
- Các đương sự;
- UBND xã Phước Đại;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Sầm A Tắc

